

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 10931-1:2015

EN 14333-1:2004

Xuất bản lần 1

**THỰC PHẨM KHÔNG CHỨA CHẤT BÉO – XÁC ĐỊNH
THUỐC DIỆT NẤM NHÓM BENZIMIDAZOLE:
CARBENDAZIM, THIABENDAZOLE VÀ BENOMYL
(TÍNH THEO CARBENDAZIM)-
PHẦN 1: PHƯƠNG PHÁP SẮC KÝ LỎNG HIỆU NĂNG CAO
CÓ LÀM SẠCH BẰNG CHIẾT PHA RẮN**

*Non fatty foods. Determination of benzimidazole fungicides carbendazim,
thiabendazole and benomyl (as carbendazim) -
Part 1:HPLC method with solid phase extraction clean up*

HÀ NỘI - 2015

LỜI TÓNG GIỚI
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

TCVN 10931-1:2015 (ISO 14333-1:2004) tương đương EN 14333-1:2004;

TCVN 10931-1:2015 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/F13
Phương pháp phân tích và lấy mẫu biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo
lường Chất lượng thẩm định, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ tiêu chuẩn TCVN 10931 (ISO 14333) *Thực phẩm không chứa chất béo*
– *Xác định thuốc diệt nấm nhóm benzimidazole: carbendazim, thiabendazole và benomyl (tính theo carbendazim) gồm có các phần sau:*

TCVN 10931-1:2015 (ISO 14333-1:2004), Phần 1: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch bằng chiết pha rắn;*

TCVN 10931-2:2015 (ISO 14333-2:2004), Phần 2: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch bằng sắc ký thẩm thấu gel;*

TCVN 10931-3:2015 (ISO 14333-3:2004), Phần 3: *Phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao có làm sạch phần đoạn lỏng-lỏng.*

Thực phẩm không chứa chất béo – Xác định thuốc diệt nấm nhóm benzimidazole: carbendazim, thiabendazole và benomyl (tính theo carbendazim)

BẢN GỐC TCVN

Phòng Sàng lọc và Phát triển Kỹ thuật Hiệu năng Cao có làm sạch bằng chiết pha rắn

Non fatty foods – Determination of benzimidazole fungicides carbendazim, thiabendazole and benomyl (as carbendazim) –

Part 1: HPLC method with solid phase extraction clean up

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao để xác định thuốc diệt nấm nhóm benzimidazole: carbendazim và thiabendazole trong rau và quả.

Khi có mặt benomyl, các chất bị phân hủy hoàn toàn thành carbendazim và chất này được xác định như là carbendazim. Thiophanate-metyl không được xác định bằng phương pháp này.

Phương pháp đã được đánh giá xác nhận đối với carbendazim và thiabendazole trong phép thử liên phòng thử nghiệm trên các mẫu đã được đồng nhất của táo và cam.

2 Nguyên tắc

Mẫu được đồng hóa bằng axeton, diclorometan và dầu nhẹ, mẫu đồng nhất được ly tâm để tạo huyền phù tách hai lớp. Phần dịch lỏng phía trên cho bay hơi đến khô và phần cặn được hòa tan trong metanol có chứa benzimidazole làm chất chuẩn nội. Dung dịch được làm sạch bằng chiết pha rắn (SPE) sử dụng hạt nhồi silica liên kết diol. Xác định carbendazim và thiabendazole trong dịch rửa giải từ cột, bằng sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC) pha đảo có detector UV hoặc detector UV và huỳnh quang.